

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Vua A-cơ-ba (Ấn Độ) trị vì dưới vương triều

- A. Gúp-ta. B. Mô-gôn. C. Hác-sa. D. Đê-li.

Câu 2: Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN. B. Khoảng thiên niên kỉ III TCN.
C. Khoảng thiên niên kỉ I TCN. D. Khoảng thiên niên kỉ II TCN.

Câu 3: Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. săn bắt, hái lượm kết hợp với trồng trọt và chăn nuôi.
B. kinh tế nông nghiệp là chính.
C. trồng trọt, chăn nuôi kết hợp công thương nghiệp.
D. phát triển đều các ngành kinh tế.

Câu 4: Điều **không** phải là hoạt động kinh tế chủ yếu của Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến?

- A. Rèn sắt, đúc đồng. B. Sản xuất giấy.
C. Làm đồ gốm. D. Trồng lúa.

Câu 5: Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma có hai giai cấp cơ bản nào?

- A. Địa chủ và nông dân. B. Chủ nô và nông dân công xã.
C. Quý tộc và nông dân. D. Chủ nô và nô lệ.

Câu 6: Quốc gia cổ đại phương Đông nào dưới đây hình thành sớm nhất?

- A. Lưỡng Hà. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Ai Cập.

Câu 7: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nông dân công xã. B. nô lệ và nông nô.
C. nô lệ. D. nông nô.

Câu 8: Chế độ phong kiến Trung Quốc đạt đến đỉnh cao dưới triều đại nào?

- A. Thanh. B. Đường. C. Hán. D. Minh.

Câu 9: Thể chế chính trị của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. Chuyên chế cổ đại. B. Cộng hòa.
C. Quân chủ lập hiến. D. Dân chủ.

Câu 10: Đặc điểm của Thị quốc ở Địa Trung Hải là

- A. tất cả cư dân sống ở thành thị. B. mỗi thành thị có nhiều quốc gia.
C. quốc gia có thành thị. D. mỗi thành thị là một quốc gia.

Câu 11: Vì sao nói đến thời kì Hi Lạp và Rô-ma, các hiểu biết khoa học mới thực sự trở thành khoa học?

- A. Ảnh hưởng đến nhiều nước. B. Có tính hệ thống.
C. Độ chính xác và khái quát cao. D. Đạt nhiều thành tựu.

Câu 12: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Vạn lý trường thành. B. Vườn treo Ba-bi-lon.
C. Đền Pác-tê-nông. D. Lăng Ta-giơ Ma-han.

Câu 13: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. bình dân. B. kiêu dân. C. nô lệ. D. chủ nô.

Câu 14: Thành tựu nào dưới đây là một trong 4 phát minh kĩ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

- A. Súng trường. B. Tàu biển. C. Máy hơi nước. D. La bàn.

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ 602

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

- A. Trung Quốc. B. Thái Lan. C. Việt Nam. D. Ấn Độ.

Câu 2: Xã hội cổ đại phương Đông gồm những tầng lớp nào?

- A. Nông dân công xã, quý tộc, bình dân.
B. Nông dân công xã, quý tộc, nô lệ.
C. Chủ nô, bình dân, nô lệ.
D. Nông dân công xã, bình dân, nô lệ.

Câu 3: Một trong những thành tựu văn hóa truyền thống Ấn Độ có ảnh hưởng nhiều nhất đến Việt Nam là

- A. văn học. B. tôn giáo. C. chữ viết. D. kiến trúc.

Câu 4: Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành đầu tiên ở

- A. ven bờ biển. B. vùng núi.
C. lưu vực các con sông lớn. D. vùng trung du.

Câu 5: Thành tựu nào dưới đây **không** thuộc 4 phát minh kỹ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

- A. Giấy. B. La bàn.
C. Thuốc súng. D. Máy hơi nước.

Câu 6: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. chủ nô. B. bình dân. C. kiêu dân. D. nô lệ.

Câu 7: Thành tựu kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn hóa lâu đời của Ấn Độ?

- A. Thạt Luông. B. Chùa hang.
C. Vườn treo Ba-bi-lon. D. Vạn lý trường thành.

Câu 8: Người đầu tiên khởi xướng Nho học ở Trung Quốc là

- A. Mặc Tử. B. Khổng Tử. C. Trang Tử. D. Tuân Tử.

Câu 9: Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng giá trị của các công trình kiến trúc phương Đông cổ đại?

- A. Tài năng lao động, óc sáng tạo của con người.
B. Thể hiện sự giàu có của con người.
C. Thể hiện tài năng của các nghệ nhân.
D. Thể hiện uy quyền của các vị vua.

Câu 10: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Những khu đền tháp Ấn Độ. B. Kim tự tháp.
C. Vườn treo Ba-bi-lon. D. Đền Pác-tê-nông.

Câu 11: Hoạt động kinh tế chủ yếu của người dân Cam-pu-chia dưới thời Ăng-co là

- A. nông nghiệp. B. lâm nghiệp.
C. thủ công nghiệp. D. thương nghiệp.

Câu 12: Vương triều Gúp-ta ở Ấn Độ có vai trò

- A. thống nhất được toàn vẹn lãnh thổ đất nước Ấn Độ.
B. giữ vững độc lập, không cho các tộc ở Trung Á xâm lấn từ phía tây nam.
C. định hình và phát triển văn hóa truyền thống Ấn Độ.
D. “Tạo ra những di sản văn hóa bất hủ, niềm tự hào vĩnh cửu về sự sáng tạo”.

Câu 13: Sự ra đời của chữ viết là công hiến lớn lao của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại vì

- A. được tất cả các nước trên thế giới sử dụng đến ngày nay.
- B. đó là những kí hiệu đơn giản, dễ biểu đạt ý nghĩa.
- C. có hệ thống chữ viết gồm nhiều nét, ghép các nét theo quy ước để thành từ.
- D. khả năng ghép chữ linh hoạt thành từ và ứng dụng rộng rãi đến ngày nay.

Câu 14: Các quốc gia cổ đại Phương Đông được hình thành trong khoảng thời gian nào?

- A. Thiên niên kỉ III TCN – II TCN.
- B. Thiên niên kỉ V TCN – IV TCN.
- C. Thiên niên kỉ II TCN – I TCN.
- D. Thiên niên kỉ IV TCN – III TCN.

Câu 15: Vua A-cơ-ba là vị anh hùng dân tộc của nhân dân

- A. Ấn Độ.
- B. Trung Quốc.
- C. Thái Lan.
- D. Lào.

Câu 16: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

- A. Ấn Độ giáo.
- B. Hồi giáo.
- C. Phật giáo.
- D. Hin đư giáo.

Câu 17: Lãnh thổ của các quốc gia cổ đại phương Tây phần lớn là

- A. núi và cao nguyên.
- B. cao nguyên.
- C. đồng bằng.
- D. núi.

Câu 18: Công trình kiến trúc Thạch Luồng ở Lào chịu ảnh hưởng của các tháp ở

- A. Trung Quốc.
- B. Thái lan.
- C. Ấn Độ.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 19: “Một năm có 365 ngày và 1/4” là cách tính lịch của cư dân quốc gia cổ đại

- A. Trung Quốc.
- B. Hi Lạp.
- C. Ai Cập.
- D. Rô-ma.

Câu 20: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nông dân công xã.
- B. nô lệ và nông nô.
- C. nô lệ.
- D. nông nô.

Câu 21: Tầng lớp có vai trò to lớn trong sản xuất ở các quốc gia cổ đại phương Đông là

- A. nông nô.
- B. nông dân công xã.
- C. nông dân tự do.
- D. nô lệ.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc thời phong kiến trên các lĩnh vực: tư tưởng, tôn giáo; văn học; kĩ thuật. Người Việt Nam đã tiếp thu tư tưởng Nho giáo của Trung Quốc thời phong kiến như thế nào?

----- HẾT -----

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. kiều dân. B. chủ nô. C. nô lệ. D. bình dân.

Câu 2: Triều đại nào đánh dấu sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc?

- A. Thanh. B. Minh. C. Đường. D. Tần.

Câu 3: Vì sao nói đến thời kì Hi Lạp và Rô-ma, các hiểu biết khoa học mới thực sự trở thành khoa học?

- A. Độ chính xác và khái quát cao. B. Ảnh hưởng đến nhiều nước.
C. Đạt nhiều thành tựu. D. Có tính hệ thống.

Câu 4: Tư tưởng, tôn giáo nào dưới đây có ảnh hưởng nhiều nhất đối với giáo dục Đại Việt?

- A. Nho giáo. B. Thiên Chúa giáo.
C. Đạo giáo. D. Hồi giáo.

Câu 5: Phát minh và là công hiến to lớn của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại là sự ra đời của

- A. hệ thống chữ cái A,B,C. B. các công trình kiến trúc.
C. hệ thống chữ số. D. lịch pháp và thiên văn học.

Câu 6: Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma có hai giai cấp cơ bản nào?

- A. Địa chủ và nông dân. B. Quý tộc và nông dân.
C. Chủ nô và nông dân công xã. D. Chủ nô và nô lệ.

Câu 7: Văn hóa truyền thống Ấn Độ được định hình và phát triển dưới vương triều

- A. Mô-gôn. B. Ma-ga-đa. C. Hồi giáo Đê-li. D. Gúp-ta.

Câu 8: Quốc gia cổ đại phương Đông nào dưới đây hình thành sớm nhất?

- A. Trung Quốc. B. Lưỡng Hà. C. Ai Cập. D. Ấn Độ.

Câu 9: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

- A. Việt Nam. B. Thái Lan. C. Trung Quốc. D. Ấn Độ.

Câu 10: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

- A. Hin đư giáo. B. Phật giáo. C. Ấn Độ giáo. D. Hồi giáo.

Câu 11: Thể chế chính trị của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. Cộng hòa. B. Dân chủ.
C. Quân chủ lập hiến. D. Chuyên chế cổ đại.

Câu 12: Chế độ phong kiến Trung Quốc đạt đến đỉnh cao dưới triều đại nào?

- A. Đường. B. Minh. C. Hán. D. Thanh.

Câu 13: Thành tựu nào dưới đây là một trong 4 phát minh kĩ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

- A. Súng trường. B. Tàu biển.
C. Máy hơi nước. D. La bàn.

Câu 14: Đặc điểm của Thị quốc ở Địa Trung Hải là

- A. tất cả cư dân sống ở thành thị. B. quốc gia có thành thị.
C. mỗi thành thị có nhiều quốc gia. D. mỗi thành thị là một quốc gia.

Câu 15: Đâu **không** phải là hoạt động kinh tế chủ yếu của Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến?

- A. Trồng lúa. B. Sản xuất giấy.
C. Làm đồ gốm. D. Rèn sắt, đúc đồng.

Câu 16: Vua A-cơ-ba (Ấn Độ) trị vì dưới vương triều

- A. Mô-gôn. B. Gúp-ta. C. Hác-sa. D. Đê-li.

Câu 17: Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. trồng trọt, chăn nuôi kết hợp công thương nghiệp.
B. phát triển đều các ngành kinh tế.
C. kinh tế nông nghiệp là chính.
D. săn bắt, hái lượm kết hợp với trồng trọt và chăn nuôi.

Câu 18: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Đền Pác-tê-nông. B. Lăng Ta-giơ Ma-han.
C. Vạn lý trường thành. D. Vườn treo Ba-bi-lon.

Câu 19: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nông dân công xã. B. nô lệ và nông nô.
C. nông nô. D. nô lệ.

Câu 20: Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN. B. Khoảng thiên niên kỉ III TCN.
C. Khoảng thiên niên kỉ II TCN. D. Khoảng thiên niên kỉ I TCN.

Câu 21: Công trình kiến trúc nổi tiếng nhất ở Cam-pu-chia thời phong kiến là

- A. Vạn lý trường thành. B. Thạt Luông.
C. Ăng-co Vát và Ăng-co Thom. D. Lăng Ta-giơ Ma-han.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Hi Lạp và Rô-ma cổ đại: lịch, chữ viết; văn học; nghệ thuật. Vì sao văn hóa Hi Lạp và Rô-ma cổ đại phát triển cao hơn văn hóa cổ đại phương Đông?

----- HẾT -----

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

- A. Hin đū giáo. B. Hồi giáo. C. Phật giáo. D. Ấn Độ giáo.

Câu 2: Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành đầu tiên ở

- A. vùng trung du. B. ven bờ biển.
C. lưu vực các con sông lớn. D. vùng núi.

Câu 3: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

- A. Trung Quốc. B. Việt Nam. C. Ấn Độ. D. Thái Lan.

Câu 4: Một trong những thành tựu văn hóa truyền thống Ấn Độ có ảnh hưởng nhiều nhất đến Việt Nam là

- A. tôn giáo. B. văn học. C. chữ viết. D. kiến trúc.

Câu 5: Người đầu tiên khởi xướng Nho học ở Trung Quốc là

- A. Trang Tử. B. Tuân Tử. C. Khổng Tử. D. Mặc Tử.

Câu 6: Vương triều Gúp-ta ở Ấn Độ có vai trò

- A. “Tạo ra những di sản văn hóa bất hủ, niềm tự hào vĩnh cửu về sự sáng tạo”.
B. thống nhất được toàn vẹn lãnh thổ đất nước Ấn Độ.
C. giữ vững độc lập, không cho các tộc ở Trung Á xâm lấn từ phía tây nam.
D. định hình và phát triển văn hóa truyền thống Ấn Độ.

Câu 7: Các quốc gia cổ đại Phương Đông được hình thành trong khoảng thời gian nào?

- A. Thiên niên kỉ V TCN – IV TCN. B. Thiên niên kỉ III TCN – II TCN.
C. Thiên niên kỉ IV TCN – III TCN. D. Thiên niên kỉ II TCN – I TCN.

Câu 8: Tầng lớp có vai trò to lớn trong sản xuất ở các quốc gia cổ đại phương Đông là

- A. nô lệ. B. nông nô.
C. nông dân tự do. D. nông dân công xã.

Câu 9: Xã hội cổ đại phương Đông gồm những tầng lớp nào?

- A. Chủ nô, bình dân, nô lệ.
B. Nông dân công xã, quý tộc, nô lệ.
C. Nông dân công xã, quý tộc, bình dân.
D. Nông dân công xã, bình dân, nô lệ.

Câu 10: Vua A-cơ-ba là vị anh hùng dân tộc của nhân dân

- A. Lào. B. Thái Lan. C. Trung Quốc. D. Ấn Độ.

Câu 11: Sự ra đời của chữ viết là cống hiến lớn lao của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại vì

- A. được tất cả các nước trên thế giới sử dụng đến ngày nay.
B. đó là những kí hiệu đơn giản, dễ biểu đạt ý nghĩa.
C. có hệ thống chữ viết gồm nhiều nét, ghép các nét theo quy ước để thành từ.
D. khả năng ghép chữ linh hoạt thành từ và ứng dụng rộng rãi đến ngày nay.

Câu 12: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nông nô. B. nông dân công xã.
C. nô lệ và nông nô. D. nô lệ.

Câu 13: Hoạt động kinh tế chủ yếu của người dân Cam-pu-chia dưới thời Ăng-co là

- A. nông nghiệp. B. thủ công nghiệp.
C. lâm nghiệp. D. thương nghiệp.

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nô lệ. B. nô lệ và nông nô.
C. nông dân công xã. D. nông nô.

Câu 2: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. kiêu dân. B. nô lệ. C. chủ nô. D. bình dân.

Câu 3: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

- A. Thái Lan. B. Việt Nam. C. Trung Quốc. D. Ấn Độ.

Câu 4: Vua A-cơ-ba (Ấn Độ) trị vì dưới vương triều

- A. Hác-sa. B. Đê-li. C. Mô-gôn. D. Gúp-ta.

Câu 5: Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ II TCN. B. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN.
C. Khoảng thiên niên kỉ I TCN. D. Khoảng thiên niên kỉ III TCN.

Câu 6: Triều đại nào đánh dấu sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc?

- A. Đường. B. Thanh. C. Tần. D. Minh.

Câu 7: Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma có hai giai cấp cơ bản nào?

- A. Địa chủ và nông dân. B. Chủ nô và nông dân công xã.
C. Chủ nô và nô lệ. D. Quý tộc và nông dân.

Câu 8: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Lăng Ta-giơ Ma-han. B. Đền Pác-tê-nông.
C. Vạn lý trường thành. D. Vườn treo Ba-bi-lon.

Câu 9: Điều **không** phải là hoạt động kinh tế chủ yếu của Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến?

- A. Sản xuất giấy. B. Trồng lúa.
C. Làm đồ gốm. D. Rèn sắt, đúc đồng.

Câu 10: Văn hóa truyền thống Ấn Độ được định hình và phát triển dưới vương triều

- A. Hồi giáo Đê-li. B. Ma-ga-đa. C. Mô-gôn. D. Gúp-ta.

Câu 11: Chế độ phong kiến Trung Quốc đạt đến đỉnh cao dưới triều đại nào?

- A. Minh. B. Thanh. C. Hán. D. Đường.

Câu 12: Đặc điểm của Thị quốc ở Địa Trung Hải là

- A. tất cả cư dân sống ở thành thị. B. mỗi thành thị là một quốc gia.
C. mỗi thành thị có nhiều quốc gia. D. quốc gia có thành thị.

Câu 13: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

- A. Hồi giáo. B. Phật giáo. C. Hin đu giáo. D. Ấn Độ giáo.

Câu 14: Thể chế chính trị của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. Dân chủ. B. Chuyên chế cổ đại.
C. Cộng hòa. D. Quân chủ lập hiến.

Câu 15: Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. phát triển đều các ngành kinh tế.
B. trồng trọt, chăn nuôi kết hợp công thương nghiệp.
C. kinh tế nông nghiệp là chính.
D. săn bắt, hái lượm kết hợp với trồng trọt và chăn nuôi.

Câu 16: Công trình kiến trúc nổi tiếng nhất ở Cam-pu-chia thời phong kiến là

A. Ăng-co Vát và Ăng-co Thom.

B. Thạt Luồng.

C. Vạn lý trường thành.

D. Lăng Ta-giơ Ma-han.

Câu 17: Tư tưởng, tôn giáo nào dưới đây có ảnh hưởng nhiều nhất đối với giáo dục Đại Việt?

A. Đạo giáo.

B. Hồi giáo.

C. Thiên Chúa giáo.

D. Nho giáo.

Câu 18: Phát minh và là công hiến to lớn của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại là sự ra đời của

A. hệ thống chữ cái A,B,C.

B. các công trình kiến trúc.

C. hệ thống chữ số.

D. lịch pháp và thiên văn học.

Câu 19: Quốc gia cổ đại phương Đông nào dưới đây hình thành sớm nhất?

A. Ấn Độ.

B. Ai Cập.

C. Trung Quốc.

D. Lưỡng Hà.

Câu 20: Vì sao nói đến thời kì Hi Lạp và Rô-ma, các hiểu biết khoa học mới thực sự trở thành khoa học?

A. Ảnh hưởng đến nhiều nước.

B. Có tính hệ thống.

C. Đạt nhiều thành tựu.

D. Độ chính xác và khái quát cao.

Câu 21: Thành tựu nào dưới đây là một trong 4 phát minh kĩ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

A. Súng trường.

B. Máy hơi nước.

C. Tàu biển.

D. La bàn.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Hi Lạp và Rô-ma cổ đại: lịch, chữ viết; văn học; nghệ thuật. Vì sao văn hóa Hi Lạp và Rô-ma cổ đại phát triển cao hơn văn hóa cổ đại phương Đông?

----- HẾT -----

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Các quốc gia cổ đại Phương Đông được hình thành trong khoảng thời gian nào?

- A. Thiên niên kỉ V TCN – IV TCN. B. Thiên niên kỉ IV TCN – III TCN.
C. Thiên niên kỉ III TCN – II TCN. D. Thiên niên kỉ II TCN – I TCN.

Câu 2: Công trình kiến trúc Thất Luông ở Lào chịu ảnh hưởng của các tháp ở

- A. Ấn Độ. B. Cam-pu-chia. C. Trung Quốc. D. Thái lan.

Câu 3: Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành đầu tiên ở

- A. lưu vực các con sông lớn. B. vùng trung du.
C. ven bờ biển. D. vùng núi.

Câu 4: Vua A-cơ-ba là vị anh hùng dân tộc của nhân dân

- A. Lào. B. Thái Lan. C. Ấn Độ. D. Trung Quốc.

Câu 5: Thành tựu kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn hóa lâu đời của Ấn Độ?

- A. Chùa hang. B. Vạn lý trường thành.
C. Thất Luông. D. Vườn treo Ba-bi-lon.

Câu 6: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. chủ nô. B. nô lệ. C. bình dân. D. kiều dân.

Câu 7: “Một năm có 365 ngày và 1/4” là cách tính lịch của cư dân quốc gia cổ đại

- A. Ai Cập. B. Trung Quốc. C. Hi Lạp. D. Rô-ma.

Câu 8: Thành tựu nào dưới đây **không** thuộc 4 phát minh kỹ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

- A. Máy hơi nước. B. Giấy.
C. La bàn. D. Thuốc súng.

Câu 9: Lãnh thổ của các quốc gia cổ đại phương Tây phần lớn là

- A. cao nguyên. B. núi và cao nguyên.
C. núi. D. đồng bằng.

Câu 10: Xã hội cổ đại phương Đông gồm những tầng lớp nào?

- A. Nông dân công xã, quý tộc, nô lệ.
B. Nông dân công xã, quý tộc, bình dân.
C. Chủ nô, bình dân, nô lệ.
D. Nông dân công xã, bình dân, nô lệ.

Câu 11: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nô lệ. B. nô lệ và nông nô.
C. nông dân công xã. D. nông nô.

Câu 12: Vương triều Gúp-ta ở Ấn Độ có vai trò

- A. thống nhất được toàn vẹn lãnh thổ đất nước Ấn Độ.
B. “Tạo ra những di sản văn hóa bất hủ, niềm tự hào vĩnh cửu về sự sáng tạo”.
C. định hình và phát triển văn hóa truyền thống Ấn Độ.
D. giữ vững độc lập, không cho các tộc ở Trung Á xâm lấn từ phía tây nam.

Câu 13: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Những khu đền tháp Ấn Độ. B. Vườn treo Ba-bi-lon.
C. Kim tự tháp. D. Đền Pác-tê-nông.

Câu 14: Tầng lớp có vai trò to lớn trong sản xuất ở các quốc gia cổ đại phương Đông là

A. nông dân công xã.

B. nô lệ.

C. nông nô.

D. nông dân tự do.

Câu 15: Sự ra đời của chữ viết là công hiến lớn lao của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại vì

A. được tất cả các nước trên thế giới sử dụng đến ngày nay.

B. đó là những kí hiệu đơn giản, dễ biểu đạt ý nghĩa.

C. khả năng ghép chữ linh hoạt thành từ và ứng dụng rộng rãi đến ngày nay.

D. có hệ thống chữ viết gồm nhiều nét, ghép các nét theo quy ước để thành từ.

Câu 16: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

A. Hin đư giáo.

B. Phật giáo.

C. Hồi giáo.

D. Ấn Độ giáo.

Câu 17: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

A. Việt Nam.

B. Trung Quốc.

C. Ấn Độ.

D. Thái Lan.

Câu 18: Một trong những thành tựu văn hóa truyền thống Ấn Độ có ảnh hưởng nhiều nhất đến Việt Nam là

A. kiến trúc.

B. tôn giáo.

C. văn học.

D. chữ viết.

Câu 19: Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng giá trị của các công trình kiến trúc phương Đông cổ đại?

A. Thể hiện tài năng của các nghệ nhân.

B. Tài năng lao động, óc sáng tạo của con người.

C. Thể hiện uy quyền của các vị vua.

D. Thể hiện sự giàu có của con người.

Câu 20: Hoạt động kinh tế chủ yếu của người dân Cam-pu-chia dưới thời Ăng-co là

A. thủ công nghiệp.

B. thương nghiệp.

C. nông nghiệp.

D. lâm nghiệp.

Câu 21: Người đầu tiên khởi xướng Nho học ở Trung Quốc là

A. Khổng Tử.

B. Trang Tử.

C. Mặc Tử.

D. Tuân Tử.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc thời phong kiến trên các lĩnh vực: tư tưởng, tôn giáo; văn học; kỹ thuật. Người Việt Nam đã tiếp thu tư tưởng Nho giáo của Trung Quốc thời phong kiến như thế nào?.

----- HẾT -----

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Quốc gia cổ đại phương Đông nào dưới đây hình thành sớm nhất?

- A. Lưỡng Hà. B. Ai Cập. C. Ấn Độ. D. Trung Quốc.

Câu 2: Công trình kiến trúc nổi tiếng nhất ở Cam-pu-chia thời phong kiến là

- A. Vạn lý trường thành. B. Lăng Ta-giơ Ma-han.
C. Tháp Luồng. D. Ăng-co Vát và Ăng-co Thom.

Câu 3: Tư tưởng, tôn giáo nào dưới đây có ảnh hưởng nhiều nhất đối với giáo dục Đại Việt?

- A. Nho giáo. B. Hồi giáo.
C. Thiên Chúa giáo. D. Đạo giáo.

Câu 4: Triều đại nào đánh dấu sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc?

- A. Minh. B. Đường. C. Tần. D. Thanh.

Câu 5: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nông dân công xã. B. nô lệ và nông nô.
C. nô lệ. D. nông nô.

Câu 6: Điều **không** phải là hoạt động kinh tế chủ yếu của Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến?

- A. Rèn sắt, đúc đồng. B. Trồng lúa.
C. Làm đồ gốm. D. Sản xuất giấy.

Câu 7: Đặc điểm của Thị quốc ở Địa Trung Hải là

- A. mỗi thành thị là một quốc gia. B. quốc gia có thành thị.
C. tất cả cư dân sống ở thành thị. D. mỗi thành thị có nhiều quốc gia.

Câu 8: Vào khoảng thời gian nào cư dân Địa Trung Hải bắt đầu biết chế tạo công cụ bằng sắt?

- A. Khoảng thiên niên kỉ III TCN. B. Khoảng thiên niên kỉ I TCN.
C. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN. D. Khoảng thiên niên kỉ II TCN.

Câu 9: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. bình dân. B. chủ nô. C. nô lệ. D. kiêu dân.

Câu 10: Vì sao nói đến thời kì Hi Lạp và Rô-ma, các hiểu biết khoa học mới thực sự trở thành khoa học?

- A. Ảnh hưởng đến nhiều nước. B. Đạt nhiều thành tựu.
C. Độ chính xác và khái quát cao. D. Có tính hệ thống.

Câu 11: Thể chế chính trị của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. Chuyên chế cổ đại. B. Dân chủ.
C. Cộng hòa. D. Quân chủ lập hiến.

Câu 12: Văn hóa truyền thống Ấn Độ được định hình và phát triển dưới vương triều

- A. Hồi giáo Đê-li. B. Ma-ga-đa. C. Mô-gôn. D. Gúp-ta.

Câu 13: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Lăng Ta-giơ Ma-han. B. Vạn lý trường thành.
C. Vườn treo Ba-bi-lon. D. Đền Pác-tê-nông.

Câu 14: Phát minh và là cống hiến to lớn của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại là sự ra đời của

- A. lịch pháp và thiên văn học. B. các công trình kiến trúc.
C. hệ thống chữ cái A,B,C. D. hệ thống chữ số.

Câu 15: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

- A. Hin đư giáo. B. Phật giáo. C. Hồi giáo. D. Ấn Độ giáo.

Câu 16: Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma có hai giai cấp cơ bản nào?

- A. Địa chủ và nông dân. B. Quý tộc và nông dân.
C. Chủ nô và nô lệ. D. Chủ nô và nông dân công xã.

Câu 17: Thành tựu nào dưới đây là một trong 4 phát minh kỹ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

- A. Máy hơi nước. B. Tàu biển.
C. La bàn. D. Súng trường.

Câu 18: Chế độ phong kiến Trung Quốc đạt đến đỉnh cao dưới triều đại nào?

- A. Thanh. B. Minh. C. Hán. D. Đường.

Câu 19: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

- A. Trung Quốc. B. Việt Nam. C. Ấn Độ. D. Thái Lan.

Câu 20: Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại Phương Đông là

- A. trồng trọt, chăn nuôi kết hợp công thương nghiệp.
B. kinh tế nông nghiệp là chính.
C. săn bắt, hái lượm kết hợp với trồng trọt và chăn nuôi.
D. phát triển đều các ngành kinh tế.

Câu 21: Vua A-co-ba (Ấn Độ) trị vì dưới vương triều

- A. Gúp-ta. B. Hác-sa. C. Đê-li. D. Mô-gôn.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Hi Lạp và Rô-ma cổ đại: lịch, chữ viết; văn học; nghệ thuật. Vì sao văn hóa Hi Lạp và Rô-ma cổ đại phát triển cao hơn văn hóa cổ đại phương Đông?

----- HẾT -----

(Đề gồm có 02 trang)

Họ tên:.....Số báo danh:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1: Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành đầu tiên ở

- A. vùng trung du. B. lưu vực các con sông lớn.
C. ven bờ biển. D. vùng núi.

Câu 2: Sự ra đời của chữ viết là công hiến lớn lao của cư dân Địa Trung Hải cho nền văn minh nhân loại vì

- A. được tất cả các nước trên thế giới sử dụng đến ngày nay.
B. có hệ thống chữ viết gồm nhiều nét, ghép các nét theo quy ước để thành từ.
C. khả năng ghép chữ linh hoạt thành từ và ứng dụng rộng rãi đến ngày nay.
D. đó là những kí hiệu đơn giản, dễ biểu đạt ý nghĩa.

Câu 3: Công trình kiến trúc nào sau đây **không** thuộc văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Kim tự tháp. B. Những khu đền tháp Ấn Độ.
C. Vườn treo Ba-bi-lon. D. Đền Pác-tê-nông.

Câu 4: Vua A-cơ-ba là vị anh hùng dân tộc của nhân dân

- A. Trung Quốc. B. Lào. C. Ấn Độ. D. Thái Lan.

Câu 5: Lãnh thổ của các quốc gia cổ đại phương Tây phần lớn là

- A. núi và cao nguyên. B. núi.
C. cao nguyên. D. đồng bằng.

Câu 6: Ý nào sau đây **không** phản ánh đúng giá trị của các công trình kiến trúc phương Đông cổ đại?

- A. Thể hiện uy quyền của các vị vua.
B. Thể hiện tài năng của các nghệ nhân.
C. Thể hiện sự giàu có của con người.
D. Tài năng lao động, óc sáng tạo của con người.

Câu 7: Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, lực lượng lao động chính làm ra của cải cho xã hội là

- A. kiêu dân. B. nô lệ. C. chủ nô. D. bình dân.

Câu 8: Xã hội cổ đại phương Đông gồm những tầng lớp nào?

- A. Nông dân công xã, bình dân, nô lệ.
B. Nông dân công xã, quý tộc, bình dân.
C. Chủ nô, bình dân, nô lệ.
D. Nông dân công xã, quý tộc, nô lệ.

Câu 9: Công trình kiến trúc Thạch Luân ở Lào chịu ảnh hưởng của các tháp ở

- A. Trung Quốc. B. Cam-pu-chia. C. Ấn Độ. D. Thái lan.

Câu 10: Một trong những thành tựu văn hóa truyền thống Ấn Độ có ảnh hưởng nhiều nhất đến Việt Nam là

- A. kiến trúc. B. tôn giáo. C. văn học. D. chữ viết.

Câu 11: Các quốc gia cổ đại Phương Đông được hình thành trong khoảng thời gian nào?

- A. Thiên niên kỉ III TCN – II TCN. B. Thiên niên kỉ V TCN – IV TCN.
C. Thiên niên kỉ II TCN – I TCN. D. Thiên niên kỉ IV TCN – III TCN.

Câu 12: Văn hóa Lào và Cam-pu-chia thời phong kiến đều chịu ảnh hưởng chủ yếu từ văn hóa

- A. Thái Lan. B. Ấn Độ. C. Việt Nam. D. Trung Quốc.

Câu 13: Tôn giáo nào du nhập từ bên ngoài vào Ấn Độ?

A. Phật giáo. B. Hin đư giáo. C. Hồi giáo. D. Ấn Độ giáo.

Câu 14: Tầng lớp thấp nhất trong xã hội cổ đại phương Đông là

A. nô lệ và nông nô. B. nông dân công xã.
C. nô lệ. D. nông nô.

Câu 15: “Một năm có 365 ngày và 1/4” là cách tính lịch của cư dân quốc gia cổ đại

A. Rô-ma. B. Ai Cập. C. Trung Quốc. D. Hi Lạp.

Câu 16: Người đầu tiên khởi xướng Nho học ở Trung Quốc là

A. Mặc Tử. B. Trang Tử. C. Tuân Tử. D. Khổng Tử.

Câu 17: Tầng lớp có vai trò to lớn trong sản xuất ở các quốc gia cổ đại phương Đông là

A. nông dân công xã. B. nông dân tự do.
C. nông nô. D. nô lệ.

Câu 18: Vương triều Gúp-ta ở Ấn Độ có vai trò

A. “Tạo ra những di sản văn hóa bất hủ, niềm tự hào vĩnh cửu về sự sáng tạo”.
B. giữ vững độc lập, không cho các tộc ở Trung Á xâm lấn từ phía tây nam.
C. thống nhất được toàn vẹn lãnh thổ đất nước Ấn Độ.
D. định hình và phát triển văn hóa truyền thống Ấn Độ.

Câu 19: Thành tựu nào dưới đây **không** thuộc 4 phát minh kỹ thuật quan trọng của người Trung Quốc thời phong kiến?

A. Thuốc súng. B. Máy hơi nước.
C. La bàn. D. Giấy.

Câu 20: Thành tựu kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn hóa lâu đời của Ấn Độ?

A. Tháp Luông. B. Vườn treo Ba-bi-lon.
C. Vạn lý trường thành. D. Chùa hang.

Câu 21: Hoạt động kinh tế chủ yếu của người dân Cam-pu-chia dưới thời Ăng-co là

A. thương nghiệp. B. lâm nghiệp.
C. thủ công nghiệp. D. nông nghiệp.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc thời phong kiến trên các lĩnh vực: tư tưởng, tôn giáo; văn học; kỹ thuật. Người Việt Nam đã tiếp thu tư tưởng Nho giáo của Trung Quốc thời phong kiến như thế nào?.

----- HẾT -----

I. Phần đáp án câu trắc nghiệm: (7 điểm)

Mã đề Câu	601	603	605	607
1	B	C	A	B
2	C	D	B	D
3	B	A	D	A
4	B	A	C	C
5	D	A	C	C
6	D	D	C	D
7	C	D	C	A
8	B	C	B	B
9	A	D	A	C
10	D	D	D	C
11	C	D	D	A
12	C	A	B	D
13	C	D	A	D
14	D	D	B	C
15	A	B	C	C
16	B	A	A	C
17	A	C	D	C
18	A	A	A	D
19	C	D	B	C
20	B	D	D	B
21	D	C	D	D

II. Phần đáp án câu tự luận: (3 điểm)

1. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu...

Nội dung	Thành tựu	2.0
Lịch và chữ viết	* Lịch: + Người Hi Lạp có nhiều hiểu biết chính xác hơn về trái đất và hệ Mặt Trời.... + Người Rô-ma tính được 1 năm = 365 + 1/4 ngày.....; rất gần với hiểu biết ngày nay.	0.5
	* Chữ viết: sáng tạo ra hệ chữ A,B,C ... ban đầu 20 chữ, sau là 26 chữ: là một phát minh và công hiến lớn lao cho loài người.	0.5
Văn học	+ Ở Hi Lạp: sau các bản anh hùng ca nổi tiếng của Hô-me là I-li-át và Ô-đi-xê, xuất hiện nhiều nhà văn có tên tuổi... + Người Rô-ma tự nhận là học trò và người thừa kế của văn học nghệ thuật Hi Lạp; xuất hiện những nhà văn hóa, nhà thơ nổi tiếng....	0.5
Nghệ thuật	Người Hi Lạp cổ đại đã để lại rất nhiều tượng và đền đài đạt tới trình độ tuyệt mỹ. Rô-ma có nhiều công trình kiến trúc đồ sộ ...	0.5

2. Vì sao văn hóa Hi Lạp và Rô-ma cổ đại phát triển cao hơn.....?

Vì sao văn hóa Hi Lạp và Rô-ma cổ đại phát triển cao hơn văn hóa cổ đại phương Đông?	1.0
- Biết sử dụng đồ sắt sớm nên có nền kinh tế rất phát triển..., từ đó văn hóa có điều kiện phát triển cao và rực rỡ...	0.25
- Các quốc gia cổ đại phương Tây ra đời muộn nên tiếp thu được những tinh hoa của văn	0.25

hóa phương Đông	
- Cuộc sống thường bôn ba trên biển nên có cơ hội giao lưu, tiếp xúc với nhiều nền văn hóa trên thế giới...	0.25
- Thể chế dân chủ chủ nô đã tạo điều kiện cho con người tự do phát huy tài năng sáng tạo của mình...	0.25

I. Phần đáp án câu trắc nghiệm: (7 điểm)

Mã đề Câu	602	604	606	608
1	D	B	B	B
2	B	C	A	C
3	D	C	A	D
4	C	D	C	C
5	D	C	A	A
6	D	D	B	C
7	B	C	D	B
8	B	D	A	D
9	B	B	B	C
10	D	D	A	A
11	A	D	A	D
12	C	D	C	B
13	D	A	D	C
14	D	B	A	C
15	A	C	C	A
16	B	B	C	D
17	A	C	C	A
18	C	A	A	D
19	D	C	D	B
20	C	D	C	D
21	B	D	A	D

II. Phần đáp án câu tự luận: (3 điểm)

1. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu...

Nội dung	Thành tựu	2.0
Tư tưởng, tôn giáo	- Nho giáo: do Khổng Tử sáng lập. Nho giáo giữ vai trò quan trọng trong hệ tư tưởng phong kiến, là công cụ tinh thần bảo vệ chế độ phong kiến. Về sau trở nên bảo thủ, lỗi thời, kìm hãm sự phát triển xã hội. - Phật giáo cũng thịnh hành, nhất là đời Đường.	0.5
Văn học	- Thơ phát triển mạnh nhất dưới thời Đường...(Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị...).	0.5
	- Tiểu thuyết phát triển mạnh dưới thời Minh - Thanh ...(Tam quốc diễn nghĩa, Thủy hử, Tây du kí, Hồng lâu mộng).	0.5
Kĩ thuật	4 phát minh: giấy, kĩ thuật in, la bàn và thuốc súng	0.5

2. Người Việt Nam đã tiếp thu tư tưởng Nho giáo...?

Người Việt Nam đã tiếp thu Nho giáo của Trung Quốc thời phong kiến như thế nào?	1.0
Các triều đại phong kiến Việt Nam đã tiếp nhận Nho giáo làm công cụ tinh thần để quản lí đất nước.	0.5
Quần chúng nhân dân đã tiếp thu có chọn lọc Nho giáo cải biến thành những chuẩn mực đạo đức trong cuộc sống hằng ngày như: Nhân, lễ, nghĩa, trí, tín.....	0.5

----- HẾT -----

